

KẾ HOẠCH
Xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo
hỗ trợ Kiểm sát viên trong ngành Kiểm sát nhân dân

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-VKSTC ngày 02/12/2022 của Viện trưởng VKSND tối cao về phê duyệt Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin của ngành Kiểm sát nhân dân đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 221/KH-VKSTC ngày 15/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về chuyển đổi số ngành kiểm sát nhân dân năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-VKS ngày 07/3/2024 của Viện trưởng VKSND tối cao về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo hỗ trợ Kiểm sát viên trong ngành Kiểm sát nhân dân.

VKSND tối cao ban hành Kế hoạch xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện Mục tiêu số 08 về xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo trong hoạt động hành chính, nghiệp vụ của ngành Kiểm sát nhân dân tại Kế hoạch số 221/KH-VKSTC ngày 15/12/2023 của Viện trưởng VKSND tối cao về chuyển đổi số ngành kiểm sát nhân dân năm 2024.

- Đưa Trợ lý ảo làm việc trực tuyến 24/7 để hỗ trợ Kiểm sát viên trong toàn Ngành tra cứu nhanh các văn bản pháp luật, chỉ dẫn áp dụng pháp luật và thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp.

1. Yêu cầu

1. Lấy phương châm “*quá trình chuyển đổi số gắn với từng công tác nghiệp vụ, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý, chỉ đạo điều hành*”.

2. Việc xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo phải bảo đảm đúng tiến độ theo kế hoạch; có chất lượng, hiệu quả, góp phần thiết thực giải phóng sức lao động, khả thi trên thực tế; thực hiện thí điểm tại một số đơn vị, sau đó hoàn thiện, tổ chức nghiệm thu để áp dụng trong toàn Ngành.

3. Cần phân định rõ nhiệm vụ của các đơn vị, các cấp tham gia phối hợp xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo; sản phẩm Trợ lý ảo sau khi xây dựng phải có khả năng tiếp tục phát triển, nâng cấp trong những năm tiếp theo, trong đó kế thừa được cơ sở dữ liệu và tính năng, tác dụng đã hoàn thành.



4. Ứng dụng Trợ lý ảo có khả năng tương tác đối với người sử dụng và tiếp tục được bổ sung cơ sở dữ liệu khi phản hồi của người dùng được người quản trị duyệt đồng ý bổ sung.

5. Việc xây dựng, triển khai ứng dụng Trợ lý ảo phải bảo đảm công tác bảo mật, an toàn an ninh mạng theo quy định.

II. TÍNH NĂNG, TÁC DỤNG CỦA TRỢ LÝ ẢO

1. Xây dựng cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật nói chung, văn bản của các cơ quan tổ tụng, của ngành Kiểm sát nhân dân và phương án thường xuyên cập nhật hỗ trợ Kiểm sát viên tìm kiếm cơ bản, tìm kiếm nâng cao các văn bản để viện dẫn, sử dụng khi thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp (*phân loại rõ thành các mục văn bản pháp luật, văn bản của Ngành, văn bản nội bộ của đơn vị, tìm kiếm cụm từ không chỉ ở tên văn bản mà còn cả trong nội dung văn bản...*). Trong đó, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc tra cứu, phân loại, hỗ trợ Kiểm sát viên như: Tìm kiếm bằng giọng nói, tương tác trợ lý ảo, tự động lọc kết quả tìm kiếm...

2. Hình thành cơ sở dữ liệu đối với các tình huống pháp lý đã được giải quyết, đã có văn bản hướng dẫn, có án lệ... giúp Kiểm sát viên đối chiếu, tham khảo khi gặp tình huống tương tự thông qua các cáo trạng, bản luận tội, kháng nghị, kiến nghị, án lệ, bản án, đã được xét xử và các thông báo rút kinh nghiệm; trường hợp vượt quá cơ sở dữ liệu có thể tìm kiếm trên môi trường Internet để chuyển kết quả tham khảo.

3. Cung cấp các biểu, mẫu tố tụng, cáo trạng, luận tội, kháng nghị mẫu hỗ trợ Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Cung cấp các thông tin, cập nhật liên quan đến ngành Kiểm sát nhân dân từ các mục của Cổng thông tin điện tử, Tạp chí điện tử Kiểm sát, Báo Bảo vệ pháp luật điện tử, các trang tin của VKSND địa phương.

5. Tích hợp các ứng dụng có khả năng hỗ trợ Kiểm sát viên trong thao tác nghiệp vụ như tự động soát xét chính tả văn bản, phần mềm mã hoá tài liệu, chuyển từ giọng nói sang văn bản và ngược lại, ứng dụng việc hỏi cung bị can, lấy lời khai...

6. Xây dựng bộ công cụ hướng dẫn bằng Tiếng Việt giúp Kiểm sát viên sơ đồ hóa vụ án, vụ việc.

III. LỘ TRÌNH XÂY DỰNG TRỢ LÝ ẢO

1. Giai đoạn 1 (*dự kiến hoàn thành trước 01/7/2024*)

1.1. Yêu cầu:

a) Về tính năng:

- *Quản lý dữ liệu*: Trợ lý ảo cung cấp giao diện quản lý, biên tập dữ liệu, có khả năng kết nối tới các hệ thống khác qua công kết nối hoặc tự động thu thập dữ liệu từ các nguồn được định nghĩa sẵn. Cơ bản xây dựng các chức năng:

+ Quản lý danh mục tài liệu.

+ Thêm sửa xóa văn bản, bộ văn bản theo các meta data và nội dung văn bản chia theo các điều, khoản, mục.

+ Cung cấp giao diện duyệt dữ liệu và cấu hình duyệt dữ liệu theo user hoặc

nhóm user.

- + Cung cấp chức năng cấu hình liên kết các dẫn chứng từ văn bản gốc tới các văn bản liên quan thông qua số, ký hiệu văn bản.

- + Phân quyền sử dụng theo đơn vị, user và nhóm user.

- + Quản lý khai thác theo đơn vị riêng và kho dữ liệu chung.

- + Cấu hình kết nối dữ liệu từ nguồn chủ động cập nhật và các nguồn được công bố trên Internet, đặt lịch thu thập linh hoạt, có khả năng chỉnh sửa cấu trúc dữ liệu thu thập qua giao diện người dùng.

- + Có khả năng thay đổi tên riêng hàng loạt trên văn bản trước khi đưa vào lưu trữ và khai thác.

- *Về tìm kiếm thông tin:* Có khả năng thực hiện tìm kiếm toàn văn, tìm kiếm giọng nói trên toàn bộ kho dữ liệu đã biên tập và lưu trữ; có khả năng tích hợp tìm kiếm từ Google hoặc các nền tảng tìm kiếm khác trên Internet.

- *Về giao tiếp và tương tác:* Ứng dụng Trợ lý ảo có thể cung cấp giao diện dạng web; có khả năng giao tiếp bằng ký tự và giọng nói trong quá trình tra cứu.

- *Về thống kê, báo cáo:* Đảm bảo thống kê số lượng tài liệu, số lượng người dùng, khả năng lưu vết khi có sự chỉnh sửa...

- *Về hỏi đáp, góp ý:* Cung cấp chức năng cho phép hỏi đáp và góp ý, các câu hỏi và trả lời sẽ được lưu lại sau khi được chuyên gia duyệt và cho phép bổ sung cơ sở dữ liệu phục vụ tra cứu.

b) Về dữ liệu:

- Có khả năng lưu trữ và khai thác khối lượng dữ liệu đủ lớn phục vụ người sử dụng: Các văn bản pháp luật, văn bản nghiệp vụ của các cơ quan tổ tụng, các câu hỏi tình huống và văn bản liên quan, các biểu mẫu đi kèm,...

- Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu có tham khảo hệ thống Trợ lý ảo của ngành Tòa án, Trợ lý ảo của VKSND tỉnh Quảng Ninh.

- Có khả năng tích hợp lỗi OCR và giao diện kiểm duyệt để biên tập các tài liệu mới.

1.2. Lộ trình thực hiện:

- Trong tháng 3/2024: Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho các Tổ giúp việc; đề ra các yêu cầu, tính năng, tác dụng của ứng dụng Trợ lý ảo để đơn vị tư vấn triển khai thực hiện.

- Trong tháng 4/2024: Tổ chức khảo sát, lấy ý kiến cán bộ, Kiểm sát viên trong Ngành về nhu cầu sử dụng, yêu cầu về tính năng, kỹ thuật của phần mềm.

Tập trung xây dựng kiến trúc hệ thống; xây dựng xong phiên bản Trợ lý ảo 1.0 để khai thác, sử dụng trên máy tính.

- Trong tháng 5/2024, nhập dữ liệu và chạy thử. Trước mắt thực hiện việc nhập dữ liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực giải quyết án hình sự.

- Trong tháng 6/2024, tổ chức lấy ý kiến, hoàn thiện những hạn chế và tổ chức

sử dụng thí điểm.

2. Giai đoạn 2 (thực hiện từ tháng 7/2024)

2.1. Yêu cầu:

a) Về tính năng:

- *Phân tích dữ liệu:* Trợ lý ảo có thể phân tích dữ liệu từ các tài liệu, báo cáo, hồ sơ để trích xuất thông tin quan trọng và đưa ra gợi ý kết luận vụ án.

- *Hỗ trợ trong việc viết báo cáo và tài liệu:* Trợ lý ảo có thể hỗ trợ trong việc soạn thảo báo cáo, tài liệu chuyên ngành và pháp lý thông qua việc tự động điền và xuất ra các văn bản, tài liệu theo mẫu quy định.

- *Hình thành bộ công cụ bằng tiếng Việt để hỗ trợ Kiểm sát viên sơ đồ hóa vụ án, vụ việc.*

- *Tổng hợp tình hình trên không gian mạng:* Khi Kiểm sát viên mong muốn tìm hiểu những nội dung liên quan đến hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp hoặc nội dung khác liên quan đến ngành Kiểm sát nhân dân thì ứng dụng Trợ lý ảo sẽ tìm kiếm đưa ra và phân tích kết quả.

- *Tích hợp công nghệ ghi âm và nhận dạng giọng nói:* Trợ lý ảo có thể ghi âm và chuyển đổi giọng nói thành văn bản, giúp kiểm sát viên ghi chép và tổ chức thông tin từ file audio.

- *Giao tiếp và tương tác:* Cung cấp giao diện App Mobile.

b) *Về dữ liệu:* Thực hiện số hóa và cập nhật dữ liệu từ VKSND tối cao; thu thập dữ liệu, số hóa dữ liệu từ các trang web khác: thuvienphapluat.vn, các trang web khác của bộ, ngành, địa phương...

c) Về khả năng tích hợp:

- *Tích hợp AI và học máy:* Trợ lý ảo có khả năng tự học, qua thời gian, tùy chỉnh kết quả tìm kiếm và hỗ trợ người dùng dựa trên dữ liệu đóng góp của người dùng; gợi ý các bước xử lý nghiệp vụ hồ sơ vụ án.

- *Tích hợp hệ thống chuyên ngành:* Tích hợp hệ thống Quản lý án hình sự, dân sự và các hệ thống chuyên ngành khác.

- *Tích hợp hệ thống bóc băng:* Tích hợp hệ thống bóc băng cho phép chuyển đổi các file ghi âm thành văn bản.

2.2. Lộ trình thực hiện:

- Từ tháng 7/2024 trở đi, thực hiện nâng cấp giao diện, tính năng theo các phiên bản 2.0, 3.0...

Đồng thời, tiếp tục triển khai xây dựng app để sử dụng trên điện thoại, máy tính bảng (trên cả 2 nền tảng Android và Ios).

- Bổ sung thêm tính năng sử dụng giọng nói để tìm kiếm; sử dụng trí tuệ nhân tạo trong phần mềm.

- Triển khai nhập dữ liệu, văn bản liên quan đến lĩnh vực giải quyết án dân sự, hành chính; văn bản phục vụ hoạt động hành chính, quản lý, chỉ đạo, điều hành.



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tạp chí Kiểm sát có trách nhiệm dự thảo các quyết định, kế hoạch có liên quan; phối hợp đề xuất thành lập các Tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo; lấy ý kiến các đơn vị có liên quan và trình Lãnh đạo VKSND tối cao ban hành.

Làm đầu mối trong việc lấy ý kiến các đơn vị nghiệp vụ, VKSND các cấp trong việc đề ra các yêu cầu đòi hỏi ứng dụng Trợ lý ảo phải đáp ứng về tính năng, tác dụng; là đầu mối duy trì, phát triển đối với cơ sở dữ liệu đã được hình thành trong quá trình vận hành ứng dụng Trợ lý ảo.

2. Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá và tư vấn nghiệm thu về mặt kỹ thuật ứng dụng Trợ lý ảo.

3. Văn phòng VKSND tối cao có trách nhiệm thực hiện các hoạt động đầu thầu để xác định nhà thầu thi công ứng dụng Trợ lý ảo và tổ chức nghiệm thu khi kết quả hoàn thành.

4. Các đơn vị nghiệp vụ, VKSND các cấp có trách nhiệm cung cấp các yêu cầu về nội dung, tính năng, tác dụng đối với nhà thầu và thường xuyên nhập liệu theo yêu cầu khi ứng dụng Trợ lý ảo được xây dựng.

5. VKSND tỉnh Quảng Ninh có trách nhiệm phối hợp với Tạp chí Kiểm sát đề ra yêu cầu về nội dung, tính năng, tác dụng của ứng dụng đối với nhà thầu thi công xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo; tổ chức chạy thử nghiệm khi sản phẩm được hoàn thành.

6. Đơn vị tư vấn thực hiện việc tư vấn và thực hiện các nhiệm vụ khác hỗ trợ VKSND tối cao xây dựng ứng dụng Trợ lý ảo.

Nơi nhận:

- Đ/c Lê Minh Trí,
Viện trưởng VKSND tối cao (để b/c);
- Thành viên BCD và TGV (để t/hiện);
- Các đơn vị thuộc VKSND tối cao,
VKSQS Trung ương, các VKSND cấp
cao và VKSND các tỉnh, thành phố trực
thuộc Trung ương (để p/hợp);
- Lưu VT, T4.



**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Huy Tiên

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ỨNG DỤNG
TRỢ LÝ ẢO HỖ TRỢ KSV NGÀNH KSND**

